

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày: 25-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ;

2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn H, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968 bị cáo có 01 chị ruột sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án sơ thẩm số 155/2012/HSST ngày 14/9/2012 của Tòa án nhân dân Quận , Thành phố H xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 09/10/2013; bản án số 213/2014/HSST ngày 19/6/2014 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 694/2014/HSPT ngày 19/9/2014 của Tòa án nhân dân T y án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù, chấp hành xong hình phạt ngày 27/11/2013, đóng án phí ngày 02/4/2018; Quyết định số 49/QĐ-TA ngày 25/02/2015 của Tòa án nhân dân Quận , Thành phố H về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 20/01/2017; bị bắt tạm giam ngày 12/10/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1971; thường trú: Tổ 10, V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Phòng trọ số 6B, số 13/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Anh Lê Văn T, sinh năm 1995; thường trú: Tổ 10, V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Phòng trọ số 6B, số 13/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Ông Lê Văn T, sinh năm 1968; thường trú: Tổ 10, V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Phòng trọ số 6B, số 13/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Chị Lê Yến N, sinh năm 1997; thường trú: Khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang. vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Phúc H, sinh năm 1993; thường trú: Ấp V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Phòng trọ số 6B, số 13/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Minh V, sinh năm 1990; thường trú: Ấp T, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; chỗ ở: Phòng trọ số 7, số 13/10, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/10/2018, Huỳnh Văn H đón xe Grap đi từ khu vực Quận , Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực Làng đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thuộc phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 03 giờ ngày 12/10/2018, Huỳnh Văn H thấy phòng trọ số 6B số nhà 15/10 khu phố T, phường Đ, thị xã D đang mở cửa phòng, có anh Lê Văn T và bà Huỳnh Thị Đ đang nằm ngủ trên nền gạch trong phòng trọ, ông Lê Văn T đang nằm ngủ ngoài hành lang trước phòng trọ. Huỳnh Văn H thấy 01 điện thoại di động hiệu oppo A3S màu đen của bà Huỳnh Thị Đ để sát cầu thang lên gác trọ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen xanh của anh Lê Văn T để sát tường bên phải phòng trọ. Huỳnh Văn H tiếp cận và cầm 02 điện thoại trên tay định trốn thoát thì nghe tiếng động. Huỳnh Văn H sợ bị phát hiện và đi vào phòng vệ sinh trốn. Khoảng 05 phút sau, anh Lê Văn T đi vào phòng vệ sinh bật đèn lên thì thấy Huỳnh Văn H liền truy hô. Huỳnh Văn H sợ bị bắt giữ liền chạy ra. Lúc này, trên tay Huỳnh Văn H đang cầm 02 điện thoại di động vừa chiếm đoạt được, tay phải Hậu chụp con dao dài 34cm bằng kim loại đang để ở góc bếp với ý định để hù dọa tẩu thoát. Khi Huỳnh Văn H cầm dao lên thì anh T ôm và khống chế H. Cùng lúc, ông T chạy vào khống chế Hậu. Huỳnh Văn H vung dao trúng vào trán và cổ của ông T gây thương tích. Huỳnh Văn H bị bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Theo kết luận định giá tài sản số 298 ngày 21/10/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime, màu

đen-xanh, trị giá 2.500.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S, màu đen trị giá 2.500.000 đồng. Tổng trị giá 5.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0834/TgT/2018 ngày 23/10/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tật của ông Lê Văn T: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương trán phải nằm ngoài chân tóc kích thước 01x0,2cm, xấu về thẩm mỹ (áp dụng chương 9 Điều II, mục I). Tỷ lệ: 06%; Vết thương góc hàm trái kích thước 06x0,2cm (áp dụng chương 9 Điều I, mục 1). Tỷ lệ 03%; Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 09%. Kết luận khác: vật gây thương tích: Vật sắc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu xanh đen, 01 điện thoại di động hiệu oppo A3S màu đen; 01 con dao dài 34cm bằng kim loại.

Tại bản cáo trạng số 34/CT - VKS ngày 03 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173, Điều 15 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An rút một phần quyết định truy tố đối với bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; giữ nguyên quyết định truy tố về tội trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15, điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H **mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.**

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn T, Huỳnh Thị Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Về hành vi gây thương tích cho bị hại ông Lê Văn T, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 03 giờ, ngày 12/10/2018 tại phòng trọ số 6B số nhà 15/10 khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn H chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đen của bà Huỳnh Thị Đ và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu đen xanh của anh Lê Văn T. Sau đó, trốn vào nhà vệ sinh thì bị anh T và ông T vây bắt. Huỳnh Văn H lấy con dao dài 34cm bằng kim loại đang để trong góc bếp hù dọa thì bị anh T và ông T không chế. Huỳnh Văn H vung dao trúng vào trán và cổ của ông T gây thương tích. Hai điện thoại di động rơi trong phòng số 06 và Huỳnh Văn H bị bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

[3] *Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:*

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

... ”.

[4] Hành vi của bị cáo lên lúc chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động hiệu Oppo A3S màu đen của bà Huỳnh Thị Đ, trị giá 2.500.000đ và điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu đen xanh của anh Lê Văn T, trị giá 2.500.000đ, tổng trị giá 5.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 34/CT - VKS ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn H là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ của hành vi: **Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản và sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.**

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng ma túy, không có chỗ ở ổn định, không có việc làm và có nhân thân xấu. Bản án sơ thẩm số 155/2012/HSST

ngày 14/9/2012 của Tòa án nhân dân Quận , Thành phố H xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội về tội cướp tài sản, chấp hành xong ngày 09/10/2013; bản án số 213/2014/HSST ngày 19/6/2014 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 694/2014/HSPT ngày 19/9/2014 của Tòa án nhân dân Thành phố H y án sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù, chấp hành xong hình phạt ngày 27/11/2013, đóng án phí ngày 02/4/2018; Quyết định số 49/QĐ-TA ngày 25/02/2015 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố H về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, chấp hành xong ngày 20/01/2017.

[9] Hành vi của bị cáo dùng dao dài 34cm bằng kim loại gây thương tích cho bị hại ông Lê Văn T với tỷ lệ thương tật là 09%. Ông Lê Văn T làm đơn đề nghị khởi tố vụ án. Tuy nhiên, ngày 24/01/2019, ông Lê Văn T làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố, đề nghị Tòa án đình chỉ vụ án không tiến hành xét xử bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 24/01/2019, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An đã đình chỉ vụ án đối với bị cáo Huỳnh Văn H về tội cố ý gây thương tích.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; anh Lê Văn T và bà Huỳnh Thị Đ không có yêu cầu gì khác nên không xem xét giải quyết. Đối với hành vi gây thương tích cho ông Lê Văn T, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, người bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản; thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2018.

2. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền